

Số: 03/22/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010 và Luật số 17/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Ngân hàng TMCP Bản Việt ngày 08 tháng 04 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Phương án triển khai kế hoạch tăng vốn theo nội dung của Tờ trình số 48/22/TT-HĐQT ngày 17 tháng 03 năm 2022 của Hội đồng quản trị như sau:

- Vốn điều lệ hiện tại: 3.670.900.000.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm: 1.618.360.000.000 đồng
- Tổng vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: 5.289.260.000.000 đồng

Việc tăng vốn thực hiện theo 03 phương án cụ thể sau:

- a. Phương án 1:** Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ dự kiến là 15% với tổng giá trị phát hành là 550.635.000.000 đồng (*Số tiền bằng chữ: Năm trăm năm mươi tỷ sáu trăm ba mươi lăm triệu đồng chẵn.*)
- Tên cổ phiếu: Ngân hàng TMCP Bản Việt;
 - Mã cổ phiếu: BVB;
 - Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông;
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Vốn điều lệ trước khi phát hành: 3.670.900.000.000 đồng
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 367.090.000 cổ phần;
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 55.063.500 cổ phiếu;
 - Đối tượng phát hành: cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền (thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ

ủy quyền cho HĐQT quyết định);

- Phương thức phát hành: thực hiện quyền;
- Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến: 100:15. Tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 (một trăm) cổ phần sẽ được nhận thêm 15 (mười lăm) cổ phần mới. Tỷ lệ thực hiện quyền cụ thể do HĐQT quyết định căn cứ giá trị nguồn vốn dùng để tăng vốn không vượt quá số tiền ĐHCĐ đã thông qua.

Xử lý số cổ phần lẻ: Cổ phần phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022, thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b. Phương án 2: Tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng (phát hành cho cổ đông hiện hữu) theo tỷ lệ 4:1 (cổ đông sở hữu 04 cổ phần sẽ được quyền mua 01 cổ phần), với tổng giá trị phát hành là 917.725.000.000 đồng (*Số tiền bằng chữ: Chín trăm mười bảy tỷ bảy trăm hai mươi lăm triệu đồng chẵn.*)

- Mã cổ phiếu: BVB;
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 3.670.900.000.000 đồng;
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 367.090.000 cổ phần;
- Số lượng phát hành: 91.772.500 cổ phần
- Hình thức phát hành: chào bán chứng khoán ra công chúng (Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền)
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm (thời điểm chốt danh sách được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).
- Phương thức phát hành:
 - Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền mua;
 - Tỷ lệ phát hành: 4:1 (Mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông nắm giữ 4 cổ phần sẽ được quyền mua 01 cổ phần phát hành thêm);
 - Quyền mua không được phép chuyển nhượng.
- Xử lý cổ phần lẻ phát sinh và cổ phần không được phân phối hết:

- Đối với số cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu, số lẻ phát sinh sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần;
 - Số cổ phần dôi ra do làm tròn và số cổ phần còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác (kể cả các cổ đông của Ngân hàng có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với nguyên tắc giá bán không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật;
 - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phần theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Tổng số tiền dự kiến thu được sau khi phát hành: không thấp hơn 917.725.000.000 đồng.
 - Cổ phần hiện đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền mua cổ phần phát hành thêm. Cổ phần phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Hạn chế chuyển nhượng: cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Cổ phần lẻ và cổ phần không được đăng ký mua, được chào bán cho nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại mục 3 Khoản 7, Điều 1, Nghị định 60/2015/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
 - Mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành: Đợt chào bán cổ phiếu có thể làm (i) Pha loãng giá cổ phiếu trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa cổ phiếu BVB tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu và/hoặc (ii) Pha loãng thu nhập trên một cổ phiếu (EPS): Chi số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay.
 - Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2022, thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- c. **Phương án 3:** Tăng vốn điều lệ theo chương trình lựa chọn người lao động trong ngân hàng (ESOP) với tổng giá trị phát hành tối đa theo mệnh giá là 150.000.000.000 đồng (*Số tiền bằng chữ: Một trăm năm mươi tỷ đồng chẵn.*)

- Mã cổ phiếu: BVB;
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng chào bán: Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc, Ban điều hành và các nhân sự của Ngân hàng theo danh sách HĐQT phê duyệt.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 15.000.000 cổ phần
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: tối đa 150.000.000.000 đồng
- Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần phát hành thêm sẽ hạn chế chuyển nhượng 01(một) năm kể từ ngày phát hành theo Khoản 8 Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
- Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu danh sách được HĐQT phê duyệt không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác là cán bộ công nhân viên của Ngân hàng với giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022, thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 2. Thông qua một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ nội dung chi tiết như sau:

- Thông qua Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm cụ thể như sau:

STT	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN	SỐ TIỀN (đồng)
1	Đầu tư cơ sở vật chất hạ tầng, công nghệ: mở rộng mạng lưới hoạt động, đầu tư công nghệ và mua sắm TSCĐ, CCLĐ, trang thiết bị hoạt động.	150.000.000.000
2	Bổ sung vốn cho vay	500.000.000.000
3	Kinh doanh vốn, đầu tư và hoạt động kinh doanh khác của BVB	968.360.000.000
TỔNG CỘNG		1.618.360.000.000

- Thông qua việc sử dụng các nguồn dùng để tăng vốn như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số liệu theo báo cáo tài chính riêng lẻ thời điểm 31/12/2021 (Đã kiểm toán)	Số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất thời điểm 31/12/2021 (Đã kiểm toán)	Số tiền tối đa dự kiến sử dụng để tăng vốn (*)
1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	60.655.994.663	71.680.212.731	47.631.243.867
2	Quỹ dự phòng tài chính	119.928.217.211	141.976.653.347	-
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại sau khi trích lập đủ các quỹ	751.675.331.020	751.675.331.020	503.003.756.133
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2.847.972.875	2.847.972.875	-
5	Thặng dư vốn cổ phần	-	-	-
	Tổng cộng	935.107.515.769	968.180.169.973	550.635.000.000

- Thông qua Phụ lục 01, 02, 03 danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn; Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn; Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: đính kèm Nghị quyết này.
- Thông qua việc thực hiện Công bố thông tin, báo cáo về kế hoạch tăng vốn điều lệ và việc phát hành cổ phần theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội...
- ĐHĐCĐ phê duyệt và ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án tăng vốn nêu tại Điều 2 Nghị Quyết này, cụ thể:
 - Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của Ngân hàng;

- Điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền, giá trị vốn điều lệ phát hành của từng phương án cụ thể theo từng giai đoạn với điều kiện giá trị vốn điều lệ phát hành không vượt quá giá trị vốn điều lệ phát hành tối đa mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ngân hàng nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ có liên quan theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh, lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu nhằm đảm bảo việc phát hành được thực hiện hợp pháp.
- Quyết định bổ sung, chỉnh sửa toàn bộ các vấn đề, nội dung của Phương án tăng vốn theo nội dung của Tờ trình (bao gồm các nội dung chưa được trình bày trong Tờ trình này) để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn đã được duyệt; xử lý cổ phiếu lẻ khi phát hành và phân phối.
- Thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt theo mức vốn Điều lệ mới sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ theo Tờ trình này.
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sàn giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thực tế.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Điều 3. Trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành Ngân hàng TMCP Bản Việt có trách nhiệm phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua nêu trong Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 08/04/2022.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện nội dung Nghị quyết này trong kỳ đại hội kế tiếp./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VP.HĐQT.



LÊ ANH TÀI

